

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 1. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

E-HSDT của nhà thầu được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

1. Có bảo đảm dự thầu⁴ không vi phạm một trong các trường hợp quy định tại Mục 18.3 E-CDNT. Thư bảo lãnh phải được đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng trong nước hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh phải được đại diện hợp pháp của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam ký tên, đóng dấu (nếu có) với giá trị bảo lãnh, thời hạn có hiệu lực và đơn vị thụ hưởng theo yêu cầu của E-HSMT (đối với bảo lãnh dự thầu điện tử thì phải được ký số). Thư bảo lãnh hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh không được ký trước khi Chủ đầu tư phát hành E-HSMT; không được kèm theo các điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư (trong đó bao gồm việc không đáp ứng đủ các cam kết theo quy định tại Mẫu số 04A, Mẫu số 04B Chương IV). Đối với bảo lãnh dự thầu hoặc chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh bằng văn bản giấy, trường hợp có sự sai khác giữa thông tin về bảo đảm dự thầu mà nhà thầu kê khai trên Hệ thống và thông tin trong file quét (scan) thư bảo lãnh đính kèm thì căn cứ vào thông tin trong file quét (scan) thư bảo lãnh dự thầu để đánh giá. Đối với nhà thầu liên danh, các thành viên liên danh phải sử dụng cùng thể thức bảo lãnh dự thầu: bảo lãnh dự thầu điện tử hoặc bằng giấy. Đối với gói thầu bảo hiểm, nhà thầu tham dự thầu không được xuất trình giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh do mình phát hành.

Đối với gói thầu có giá trị bảo đảm dự thầu nhỏ hơn 50 triệu đồng, nhà thầu có cam kết trong đơn dự thầu theo quy định tại Mục 18.8 E-CDNT.

2. Trường hợp nhà thầu liên danh thì thỏa thuận liên danh phải nêu rõ nội dung công việc cụ thể và ước tính giá trị tương ứng mà từng thành viên trong liên danh sẽ thực hiện theo Mẫu số 03 Chương IV. Việc phân chia công việc trong liên danh phải căn cứ các hạng mục nêu trong bảng giá dự thầu theo Mẫu số 11 (11A hoặc 11B hoặc 11C hoặc 11D hoặc 11E hoặc 11G) Chương

⁴ Trường hợp đối với gói thầu áp dụng đấu thầu trước, pháp luật không có yêu cầu nhà thầu thực hiện bảo đảm dự thầu thì bỏ khoản này.

IV hoặc theo các công việc thuộc quá trình sản xuất hạng mục trong bảng giá dự thầu, không được phân chia các công việc không thuộc các hạng mục này hoặc không thuộc quá trình sản xuất các hạng mục này.

3. Nhà thầu bảo đảm tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 5 E-CDNT.

4. Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống.

5. Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị Tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu.

Nhà thầu có E-HSDT hợp lệ được xem xét, đánh giá trong bước tiếp theo.

Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm⁵

2.1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

Đối với gói thầu áp dụng chào hàng cạnh tranh, không yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm theo quy định của Mục này nhưng nhà thầu tham dự thầu phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT), trong trường hợp này, nhà thầu không phải cung cấp tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm.

⁵ Đối với gói thầu áp dụng chào hàng cạnh tranh, không yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm theo quy định của Mục này nhưng nhà thầu tham dự thầu phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT), trong trường hợp này, nhà thầu không phải cung cấp tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm.

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt và thiết bị chủ yếu:

a) Nhân sự chủ chốt:

Không yêu cầu về nhân sự chủ chốt đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn không đòi hỏi nhân sự có chuyên môn cao, trừ trường hợp cần lao động có trình độ cao, lao động lành nghề thực hiện công việc đặc thù. Trường hợp dịch vụ phi tư vấn có yếu tố đặc thù, phức tạp cần thiết phải có nhân sự có trình độ cao, lao động lành nghề, nhiều kinh nghiệm đảm nhận thì có thể đưa ra yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt để thực hiện các công việc đặc thù, phức tạp này. Ngoài ra, không yêu cầu nhân sự chủ chốt là lao động phổ thông.

Trường hợp E-HSMT có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động các nhân sự chủ chốt đã đề xuất. Nhân sự chủ chốt có thể thuộc biên chế của nhà thầu hoặc do nhà thầu huy động.

Trường hợp nhân sự chủ chốt mà nhà thầu kê khai trong E-HSDT không đáp ứng yêu cầu hoặc không chứng minh được khả năng huy động nhân sự (bao gồm cả trường hợp nhân sự chủ chốt đã huy động cho hợp đồng khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này), Chủ đầu tư cho phép nhà thầu bổ sung, thay thế. Nhà thầu chỉ được phép bổ sung, thay thế một lần đối với từng vị trí nhân sự chủ chốt trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc. Trường hợp nhà thầu không có nhân sự chủ chốt thay thế đáp ứng yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu bị loại. Trường hợp nhà thầu có ý kê khai nhân sự chủ chốt không trung thực trong E-HSDT nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu không được thay thế nhân sự khác, E-HSDT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

Yêu cầu về nhân sự chủ chốt được số hóa dưới dạng Webform trên Hệ thống. Kinh nghiệm trong các công việc tương tự được thể hiện ở số năm tối thiểu nhân sự thực hiện các công việc tương tự hoặc số hợp đồng tối thiểu trong các công việc tương tự. Số năm kinh nghiệm của nhân sự chủ chốt được tính từ thời điểm nhân sự bắt đầu thực hiện công việc tương tự đó đến thời điểm đóng thầu. Nhà thầu phải cung cấp thông tin chi tiết về các nhân sự chủ chốt được đề xuất theo các Mẫu số 06A, 06B và 06C Chương IV để chứng minh rằng mình có đầy đủ nhân sự cho các vị trí chủ chốt đáp ứng những yêu cầu sau đây:

Yêu cầu nhân sự chủ chốt: Không.

b) Thiết bị chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu:

Căn cứ vào quy mô, tính chất của gói thầu, Chủ đầu tư đưa ra yêu cầu về thiết bị chủ yếu dự kiến huy động và số lượng để

thực hiện gói thầu cho phù hợp. Chỉ quy định về thiết bị chủ yếu đối với các thiết bị đặc chủng, đặc thù bắt buộc phải có để triển khai thực hiện gói thầu. Thiết bị chủ yếu có thể thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc do nhà thầu huy động.

Trường hợp thiết bị chủ yếu mà nhà thầu kê khai trong E-HSMT không đáp ứng yêu cầu hoặc không chứng minh được khả năng huy động thiết bị (bao gồm cả trường hợp thiết bị đã huy động cho hợp đồng khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này), Chủ đầu tư cho phép nhà thầu bổ sung, thay thế. Nhà thầu chỉ được phép bổ sung, thay thế một lần đối với từng thiết bị chủ yếu trong thời hạn phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc. Trường hợp nhà thầu không có thiết bị thay thế đáp ứng yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu bị loại. Trường hợp nhà thầu cố ý kê khai thiết bị chủ yếu không trung thực trong E-HSMT nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu không được thay thế thiết bị khác, E-HSMT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

Yêu cầu về thiết bị chủ yếu được số hóa dưới dạng Webform trên Hệ thống. Nhà thầu phải cung cấp thông tin chi tiết về các thiết bị chủ yếu được đề xuất theo Mẫu số 06D Chương IV để chứng minh rằng mình có đầy đủ thiết bị đáp ứng những yêu cầu sau đây:

Yêu cầu về thiết bị chủ yếu: Không.

c) Trường hợp nhà thầu trúng thầu và ký kết hợp đồng, nhà thầu có nghĩa vụ huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị chủ yếu như đã đề xuất ban đầu hoặc đề xuất thay đổi theo quy định tại Mục này. Trường hợp không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị chủ yếu, nhà thầu bị phạt hợp đồng.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ:	
1.1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	- Đáp ứng đầy đủ yêu cầu tại mục E-CDNT 10.8 - Việc cung cấp dịch vụ phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT). - Có cam kết hiệu quả của nhà thầu sau khi Cung cấp dịch vụ triển khai Chương trình giáo dục Tiếng Anh tăng cường tại Trường Mầm non Hà Huy Tập năm học 2025 - 2026 mang lại cho trẻ của trường hợp lí, phù hợp với mục đích của gói thầu. Đạt
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	
2.1	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Có thuyết minh về tính chất và mục đích công việc phù hợp với yêu cầu tại Chương V (yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT) Đạt
		Không có thuyết minh về tính chất và mục đích công việc hoặc có nhưng không phù hợp, không khả thi với yêu cầu tại Chương V (yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT) Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	
3.1	Các giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	- Trình bày các giải pháp, biện pháp tổ chức giảng dạy rõ ràng, hợp lý, khả thi với yêu cầu tại Chương V. yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. Đạt
		Không trình bày các giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi với yêu cầu tại Chương V. yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT Không đạt
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện	
4.1	Hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện	- Đề xuất các biện pháp, phương án để đảm bảo chất lượng trong quá trình cung cấp dịch vụ cho nhà trường. Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		- Nhà thầu đề xuất nhân sự đáp ứng yêu cầu tại mục 3 chương V Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. - Có cam kết đáp ứng duy trì nhân sự có đủ các điều kiện theo yêu cầu trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng. - Trường hợp phải thay thế nhân sự thì nhân sự thay thế cũng phải đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT. - Nội dung, giáo trình, tài liệu: theo chương V E-HSMT.	
		- Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
5.1	Năng lực của đơn vị	- Nhà thầu đã hoàn thành tối thiểu 01 hợp đồng tương tự tính từ năm 2022 đáp ứng yêu cầu tại chương V E-HSMT. Có hợp đồng cung cấp dịch vụ dạy tiếng Anh tăng cường với giáo viên nước ngoài và Việt Nam cho các trường mầm non. Cung cấp tài liệu minh chứng: Hợp đồng, nghiệm thu - thanh lý, hoá đơn. - Giáo viên phải có tên trong danh sách giáo viên được Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An phê duyệt đủ điều kiện dạy tăng cường Tiếng Anh năm học 2025-2026; - Có trợ giảng là sinh viên hoặc đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành sư phạm Anh hoặc ngôn ngữ Anh hỗ trợ giáo viên nước ngoài.	Đạt
		- Chưa từng thực hiện gói thầu tương tự. - Giáo viên không đủ trình độ theo yêu cầu. - Không cung cấp được danh sách giáo viên kèm hồ sơ chứng minh năng lực.	Không đạt
5.2	Điều kiện cung cấp dịch vụ	- Có giấy phép hoạt động giáo dục đúng tính chất gói thầu, giấy phép hoạt động giáo dục từ Sở GD&ĐT Nghệ An theo Nghị định 125/2024/NĐ-CP. - Nhà thầu đã được Sở GD&ĐT Nghệ An thẩm định, thông báo đủ điều kiện mới được thực hiện Chương trình tăng cường trong các cơ sở giáo dục (theo công văn số 2379/SGD&ĐT-GDNN-GDTX của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An). - Không đang trong quá trình bị đình chỉ hoặc thu hồi giấy phép	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		- Có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với ngành nghề đào tạo ngoại ngữ. - Thiếu hoặc không hợp lệ bất kỳ giấy phép quan trọng nào. - Hồ sơ có sai sót về pháp lý hoặc nội dung không thống nhất.	Không đạt
5.3	Cơ sở vật chất phục vụ công tác giảng dạy	- Cơ sở giáo dục mầm non tổ chức cho trẻ em làm quen với tiếng Anh ít nhất phải bảo đảm mức Tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có hệ thống đồ chơi, tranh ảnh trực quan gần gũi, phù hợp; trang thiết bị nghe nhìn tối thiểu để hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ làm quen với tiếng Anh.	Đạt
5.4	Mức độ đáp ứng về nhân sự	- Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí. - Giáo viên nước ngoài: + Có tên trong danh sách giáo viên được Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An phê duyệt đủ điều kiện dạy tăng cường Tiếng Anh năm học 2025-2026; + Có kinh nghiệm tối thiểu 3 năm hoặc tối thiểu 1 hợp đồng tương tự; + Số lượng giáo viên nước ngoài: Có ít nhất 20% giáo viên nước ngoài tham gia giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác. - Giáo viên Việt Nam: + Có tên trong danh sách giáo viên được Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An phê duyệt đủ điều kiện dạy tăng cường Tiếng Anh năm học 2025-2026; + Có kinh nghiệm tối thiểu 3 năm hoặc tối thiểu 1 hợp đồng tương tự; + Số lượng giáo viên Việt Nam (có cam kết đủ số lượng giáo viên đáp ứng số lượng học sinh theo quyết định đã phê duyệt được đăng tải lên trang https://muasamcong.mpi.gov.vn). - Trợ giảng: + Có Căn cước công dân; + Là sinh viên hoặc đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành sư phạm Anh hoặc ngôn ngữ Anh; + Có kinh nghiệm tối thiểu 01 năm đối với công việc tương tự; + Số lượng trợ giảng: Bằng với số lượng giáo viên nước ngoài.	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		- Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt
6	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		
6.1	Thời gian thực hiện gói thầu: 09 tháng	- Thời gian thực hiện gói thầu là 09 tháng. Đề xuất phải đáp ứng đủ số tiết và phù hợp thời khóa biểu của nhà trường.	Đạt
		- Thời gian thực hiện gói thầu vượt quá 09 tháng. Không đáp ứng đủ số tiết và phù hợp thời khóa biểu của nhà trường.	Không đạt
7	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
7.1	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	- Có cam kết tuân thủ các điều kiện về vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động theo quy định của nhà trường	Đạt
		- Không có cam kết hoặc cam kết không đúng, không đủ nội dung	Không đạt
8	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
8.1	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	- Cam kết không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Đạt
		- Không có cam kết hoặc cam kết không đúng, không đủ nội dung	Không đạt
9	Các yếu tố cần thiết khác		
9.1	Uy tín của nhà thầu	Nhà thầu phải đáp ứng đồng thời các điều kiện dưới đây: - Không có gói thầu nào khi trúng thầu mà không thương thảo hợp đồng hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Không có kiện tụng; không có bất kỳ hợp đồng tương tự nào chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu và bị xử phạt. - Nộp thuế đầy đủ theo quy định (đã được cơ quan thuế xác nhận) - Nhà thầu không đang trong thời gian bị cấm đấu thầu đúng quy trình Luật đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức hợp pháp nào trên toàn quốc.	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		- Nhà thầu chưa vi phạm lỗi sau khi tham dự thầu không huy động được nhân sự hoặc thiết bị thi công chủ yếu (không tính trường hợp nhà thầu được cho phép thay thế theo quy định).	
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
9.2	Cam kết của nhà thầu	Nhà thầu có bản cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các yêu cầu tại chương V của E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận chung		Tất cả các tiêu chí trên đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Ghi chú: Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật. Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);

- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;

- Các yếu tố cần thiết khác.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSMT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.